TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày: 27/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trần Hoài Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Nam Hưng**

Ông **Nguyễn Văn Quyên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Đình Nam** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Khánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2022/TLST-HS ngày 13/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 14/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Ngọc S, tên gọi khác: Sơn L, sinh ngày: 26/4/1999 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: Thôn Quan N 5, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Huỳnh Khánh (SN 1970) và bà Bùi Thị Ngọt (SN 1972). Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/4/2022, hiện có mặt.

2. Trương Công S, tên gọi khác: Sơn S, sinh ngày: 14/9/1996 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: Thôn Hưởng P, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Trương Công Mãi (SN 1973) và bà Hà Thị Út (SN 1975). Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con đầu. Tiền án: Chưa. Tiền sự: Ngày 31/12/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 06/9/2021. Bị cáo đang tại ngoại, hiện có mặt.

3. Lê Văn Linh S, tên gọi khác: Sơn B, sinh ngày: 15/11/1990 tại Quảng Nam; Nơi thường trú: Thôn Tà L, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Lô 34.9 Kinh Dương V, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Diền (SN 1960) và bà Hồ Thị Chanh (SN 1960). Có vợ: Lê Thị Nguyên Phương (SN 1998) và có 02 con cùng sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo đang tại ngoại, hiện có mặt.

4. Nguyễn Duy L, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 12/02/1992 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: Thôn A, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Minh (SN 1969) và bà Ngô Thị Thăm (SN 1975). Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con hai. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo đang tại ngoại, hiện có mặt.

*** Bị hại**: Bà **Phan Thị L**; sinh năm: 1954. Địa chỉ: Tổ 02, thôn T, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

- Anh **Dương Phúc T**, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Anh **Đặng Văn P**, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Tổ 02, thôn T, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/02/2022, Huỳnh Ngọc S, Lê Văn Linh S, Trương Công S và 01 nam thanh niên tên Đen (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng nhau uống bia tại quán của thì Dương Phúc T điều khiển xe ô tô hiệu Zotye màu xanh dương, biển số 43A - 393.55 đến và cùng tham gia nhậu. Trong lúc nhậu Huỳnh Ngọc S nhận được điện thoại của anh Đặng Văn T là anh ruột của Đặng Văn P hẹn gặp tại quán nước trước nhà anh T để giải quyết mâu thuẫn thì Huỳnh Ngọc S đồng ý. Sau khi nghe điện thoại, Huỳnh Ngọc S bực tức về việc bị P dọa đánh trước đó nên hỏi mượn xe của T nhằm mục đích đi lấy hung khí đi tìm đánh P. Nghe Huỳnh Ngọc S kể như vậy, Lê Văn Linh S nói "thôi để mấy anh em cùng đi" thì Huỳnh Ngọc S, Trương Công S và Đen đồng ý. Riêng Dương Phúc T không có ý kiến gì. Sau đó, Huỳnh Ngọc S mượn xe ô tô biển số 43A - 393.55 của T chạy đi với mục đích để chuẩn bị hung khí. Trên đường đi, Huỳnh Ngọc S gọi điện cho Nguyễn Duy L hỏi có hung khí không nhưng L nói không có. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Duy L biết Huỳnh Ngọc S có mục đích đi đánh nhau nên gọi điện lại cho S đề nghị đi cùng để giúp sức thì Huỳnh Ngọc S đồng ý. Huỳnh Ngọc S điều khiển xe ô tô biển số 43A-393.55 về gần nhà lấy 03 con dao tự chế, 01 gậy cao su (trước đó Huỳnh Ngọc S giấu ở bụi cây gần nhà) để vào cốp xe rồi đi đến quán karaoke Phương Anh chở Nguyễn Duy L cùng đi đến quán của Lê Văn Linh S. Khi đến trước quán của Lê Văn Linh S, Huỳnh Ngọc S thấy có 01 cây sắt phía trước nên lấy để vào cốp xe ô tô. Khi thấy Huỳnh Ngọc S điều khiển xe đến thì Lê Văn Linh S, Dương Phúc T, Trương Công S và Đen đi ra và lên xe ngồi. Lê Văn Linh S trực tiếp điều khiển xe ô tô, Huỳnh Ngọc S, Trương Công S, Nguyễn

Duy L và Đen ngồi ở hàng ghế phía sau, Dương Phúc T ngồi ghế phụ phía trước nằm ngủ.

Khi đến trước quán nước của bà Phan Thị L (mẹ ruột của P) thì cả nhóm dừng xe lại, Huỳnh Ngọc S xuống xe trước, mở cốp xe lấy 01 con dao tự chế. Lê Văn Linh S, Trương Công S, Nguyễn Duy L và Đen thấy vậy cũng xuống theo, mỗi người cầm lấy 01 hung khí cầm trên tay (Lê Văn Linh S và Nguyễn Duy L cầm dao tự chế, Trương Công S cầm thanh sắt, Đen cầm gậy cao su). Riêng Dương Phúc T khi nghe tiếng đóng mở cửa thì tỉnh dậy, mở cửa xe ra ngoài đi vệ sinh rồi quay lại vào trong xe ngồi ở vị trí ghế tài. Huỳnh Ngọc S chạy vào trong quán giải khát của bà Luyện dùng cây dao tự chế đập vỡ 01 chiếc camera ở giữa quán, Đen chạy vào trong quầy chứa đồ dùng gậy cao su đập vỡ 01 chiếc camera bên trong quầy. Do không tìm được P, Huỳnh Ngọc S bực tức quay ra lại quán nước dùng dao tự chế đập phá vỡ một số ly thuỷ tinh, ghế nhựa và bàn đá rồi cùng cả nhóm lên xe ô tô rời đi.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ một số đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

+ Vật chứng tạm giữ: 10 chiếc ly thuỷ tinh trong suốt bị vỡ; 01 ấm trá bằng sứ màu trắng bị vỡ; 06 cái nghế nhựa, màu đỏ, loại có tựa bị hư hỏng; 02 chiếc camera bị hư hỏng; 01 mặt bàn bằng đá granit, kích thước (60x120) cm bị vỡ; 02 tấm kính thuỷ tinh hình chữ nhật, viền bọc nhựa xung quanh, dùng để đậy tủ lạnh (loại tủ cấp đông) bị vỡ; 01 xe ô tô màu xanh dương, biển số 43A - 393.55; 01 thanh kim loại hình hộp dài 59cm; 01 cây dao tự chế bằng kim loại, cán dài 15.5cm, lưỡi dài 50cm; 01 cây dao tự chế bằng kim loại, cán dài 11cm, lưỡi dài 30cm; 01 cây dao tự chế bằng gỗ, cán dài 32cm, lưỡi dài 32cm; 01 cây gậy cao su dài 67cm đã bị nứt, gãy.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐGĐ ngày 17/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Hoà Vang xác định số tài sản do Huỳnh Ngọc S và đồng bọn đập phá gây thiệt hại có giá trị là 2.282.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng:

- Ngày 10/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoà Vang ra Quyết định xử lý vật chứng số 96 trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 43A - 393.55 cho chủ sở hữu là Dương Phúc T. T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

- Đối với số các đồ vật còn lại là tang vật và hung khí trong vụ án nên chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang bảo quản, chờ kết quả để xử lý.

+ Về trách nhiệm dân sự: Các bị can đã bồi thường cho bị hại bà Phan Thị L số tiền 21.000.000 đồng. Sau khi nhận số tiền trên, bà L không có yêu cầu gì thêm. Bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

***** Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Huỳnh Ngọc S, Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L về tội "Huỷ hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

***** Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Ngọc S (Sơn L), Trương Công S (Sơn S), Lê Văn Linh S (Sơn B), Nguyễn Duy L phạm tội "Huỷ hoại tài sản".

+ Căn cứ vào khoản 1, khoản 5, Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Huỳnh Ngọc S từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S số tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Căn cứ vào khoản 1, khoản 5, Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Phạt bổ sung đối với các bị cáo Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 10 chiếc ly thuỷ tinh trong suốt bị vỡ; 01 ấm trà bằng sứ màu trắng bị vỡ; 06 cái ghế nhựa, màu đỏ, loại có tựa bị hư hỏng; 02 chiếc camera bị hư hỏng; 01 mặt bàn bằng đá granit, kích thước (60x120) cm bị vỡ; 02 tấm kính thuỷ tinh hình chữ nhật, viền bọc nhựa xung quanh, dùng để đậy tủ lạnh (loại tủ cấp đông) bị vỡ; 59cm; 01 cây dao tự chế bằng kim loại, cán dài 15.5cm, lưỡi dài 50cm; 01 cây dao tự chế bằng kim loại, cán dài 11cm, lưỡi dài 30cm; 01 cây dao tự chế bằng gỗ, cán dài 32cm, lưỡi dài 32cm; 01 cây gậy cao su dài 67cm đã bị nứt, gãy.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại bà Phan Thị L số tiền 21.000.000 đồng. Bà L không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***** Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi các bị cáo Huỳnh Ngọc S, Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo Huỳnh Ngọc S, Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L nói lời sau cùng: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Ngọc S, Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu hồi được cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 09/02/2022, do có mâu thuẫn với anh Đặng Văn P từ trước, Huỳnh Ngọc S rủ Trương Công S, Lê Văn Linh S cùng với Nguyễn Duy L đến quán của bà Phan Thị L (mẹ của anh P) để tìm anh P giải quyết mâu thuẫn nhưng không tìm được, nên các bị cáo đã đập phá 10 chiếc ly thuỷ tinh trong suốt bị vỡ; 01 ấm trà bằng sứ màu trắng bị vỡ; 06 cái nghế nhựa, màu đỏ, loại có tựa bị hư hỏng; 02 chiếc camera bị hư hỏng; 01 mặt bàn bằng đá granit, kích thước (60x120) cm bị vỡ; 02 tấm kính thuỷ tinh hình chữ nhật, viền bọc nhựa xung quanh, dùng để đậy tủ lạnh (loại tủ cấp đông) bị vỡ. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐGĐ ngày 17/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Hoà Vang xác định số tài sản do Huỳnh Ngọc S và đồng bọn đập phá gây thiệt hại có giá trị là 2.282.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Huỷ hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể bảo vệ của pháp luật hình sự, mọi hành vi xâm phạm đều phải bị xử lý. Các bị cáo Huỳnh Ngọc S, Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L nhận thức được điều đó nhưng do xem thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác nên khi đến quán của bà Phan Thị L (là mẹ ruột của P) để tìm gặp anh Đặng Văn P để giải quyết mâu thuẫn trước đó nhưng không tìm được anh P thì Huỳnh Ngọc S cùng đồng bọn đã đập phá tài sản trong quán của bà L gồm: 10 chiếc ly thuỷ tinh trong suốt bị vỡ; 01 ấm trà bằng sứ màu trắng bị vỡ; 06 cái nghế nhựa, màu đỏ, loại có tựa bị hư hỏng; 02 chiếc camera bị hư hỏng; 01 mặt bàn bằng đá granit, kích thước (60x120) cm bị vỡ; 02 tấm kính thuỷ tinh hình chữ nhật, viền bọc nhựa xung quanh, dùng để đậy tủ lạnh bị vỡ. Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại là 2.282.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã hủy hoại tài sản là làm cho tài sản hoàn toàn bị mất giá trị sử dụng, không còn khả năng phục hồi, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nói chung cũng như tại địa phương nói riêng. Do đó, hành vi này phải được xử lý mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S là người rủ đồng bọn, chuẩn bị hung khí và đến quán của bà Phan Thị L nhưng không tìm gặp được anh P thì bị cáo đã cùng với Đen (chưa xác định được lai lịch, nhân thân) đã đập phá, gây hư hỏng tài sản trong quán của bà L nên đối với bị cáo cần có mức án nghiêm khắc hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Còn đối với các bị cáo Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L không có mâu thuẩn gì với anh P nhưng khi nghe Huỳnh Ngọc S rủ đi tìm gặp anh P, lẽ ra các bị cáo phải can ngăn nhưng ngược lại các bị cáo cùng đi theo để hổ trợ, tạo điều kiện cho Huỳnh Ngọc S thực hiện hành vi phạm tội. Tại quán bà L, mặc dù các bị cáo Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L không trực tiếp đập phá, hủy hoại tài sản của bà L nhưng các bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm liên đới về việc hủy hoại tài sản do đồng bọn gây ra. Do đó, đối với các bị cáo cũng cần phải xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại bà Phan Thị L 21.000.000đồng, trong đó Huỳnh Ngọc S đã bồi thường 19.500.000 đồng, các bị cáo còn lại mỗi bị cáo bồi thường được 500.000 đồng; bị hại bà L có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét mức hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Huỳnh Ngọc S ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục và làm gương cho người khác. Còn đối với các bị cáo Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L xét thấy chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà giao về Ủy ban nhân dân xã, phường nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa là phù hợp. Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên Tịch thu tiêu hủy: 10 chiếc ly thuỷ tinh trong suốt bị vỡ; 01 ấm trà bằng sứ màu trắng bị vỡ; 06 cái ghế nhựa, màu đỏ, loại có tựa bị hư hỏng; 02 chiếc camera bị hư hỏng; 01 mặt bàn bằng đá granit, kích thước (60x120) cm bị vỡ; 02 tấm kính thuỷ tinh hình chữ nhật, viền bọc nhựa xung quanh, dùng để đậy tủ lạnh (loại tủ cấp đông) bị vỡ; 01 thanh kim loại hình hộp dài 59cm; 01 cây dao tự chế bằng kim loại, cán dài 15.5cm, lưỡi dài 50cm; 01 cây dao tự chế bằng kim loại, cán dài 11cm, lưỡi dài 30cm; 01 cây dao tự chế bằng gỗ, cán dài 32cm, lưỡi dài 32cm; 01 cây gậy cao sư dài 67cm đã bị nứt, gãy. (Toàn bộ vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2022).

[5] Ngoài ra trong vụ án còn có:

- Đối tượng tên Đen có tham gia vào việc đập pháp, huỷ hoại tài sản, tuy nhiên hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng tên Đen nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

- Đối với Dương Phúc T, mặc dù đi cùng với các đối tượng Huỳnh Ngọc S, Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L và Đen chung trên xe ô tô nhưng T không biết mục đích là để đi tìm P đánh nhau, giải quyết mâu thuẫn. Thời điểm xảy ra vụ việc, T ngồi ở trong xe, không tham gia đập phá tài sản tại quán của bà Phan Thị L nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang không xử lý là có căn cứ.

- Đối với số tiền 17.000.000 đồng mà bà Phan Thị L khai nhận bị mất sau sự việc Huỳnh Ngọc S, Trương Công S, Lê Văn Linh S, Nguyễn Duy L và Đen vào quán của bà đập phá, đến nay vẫn không có đủ cơ sở để xác định nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

- Đối với Đặng Văn P khai nhận có nợ tiền của Dương Phúc T số tiền 30.000.000 đồng. T khai nhận cho P mượn, không liên quan đến cá độ bóng đá. Đến nay vẫn không có đủ cơ sở để chứng minh hành vi nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[6] Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Ngọc S (Sơn L), Trương Công S (Sơn S), Lê Văn Linh S (Sơn B), Nguyễn Duy L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Ngọc S (Sơn L), Trương Công S (Sơn S), Lê Văn Linh S (Sơn B), Nguyễn Duy L phạm tội "Huỷ hoại tài sản".

1. Căn cứ vào: khoản 1, khoản 5 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Huỳnh Ngọc S** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 15/4/2022.

+ Phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

2. Căn cứ vào: khoản 1, khoản 5 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Trương Công S** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/7/2022).

Tuyên giao bị cáo Trương Công S về Ủy ban nhân dân xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Trương Công S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Công S số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Căn cứ vào: khoản 1, khoản 5 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Lê Văn Linh S** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/7/2022).

Tuyên giao bị cáo Lê Văn Linh S về Ủy ban nhân dân phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Lê Văn Linh S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Linh S số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

4. Căn cứ vào: khoản 1, khoản 5 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Nguyễn Duy L** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/7/2022).

Tuyên giao bị cáo Nguyễn Duy L về Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Duy L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Duy L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 10 (mười) chiếc ly thuỷ tinh trong suốt bị vỡ;

+ 01 (một) ấm trà bằng sứ màu trắng bị vỡ;

+ 06 (sáu) cái ghế nhựa, màu đỏ, loại có tựa bị hư hỏng;

+ 02 (hai) chiếc camera bị hư hỏng;

+ 01 (một) mặt bàn bằng đá granit, kích thước (60x120) cm bị vỡ;

+ 02 (hai) tấm kính thuỷ tinh hình chữ nhật, viền bọc nhựa xung quanh, dùng để đậy tủ lạnh (loại tủ cấp đông) bị vỡ;

+ 01 (một) thanh kim loại hình hộp dài 59cm;

+ 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại, cán dài 15.5cm, lưỡi dài 50cm;

+ 01 (một)cây dao tự chế bằng kim loại, cán dài 11cm, lưỡi dài 30cm;

+ 01 (một) cây dao tự chế bằng gỗ, cán dài 32cm, lưỡi dài 32cm; 01 cây gậy cao sư dài 67cm đã bị nứt, gãy.

(Toàn bộ vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2022).

6. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Phan Thị L không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

7. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 26, 27 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Huỳnh Ngọc S (Sơn L), Trương Công Sơn (Sơn S), Lê Văn Linh S (Sơn B), Nguyễn Duy L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Hoài Sơn